TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 40/QĐ-TA	*T, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Ông Trần Văn Tuấn

2. Thư ký phiên họp: Ông Trần Văn Thượng

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 40/2022/QĐ-TA ngày 06 tháng 12 năm 2022, đối với:

Người bị đề nghị: Lê Minh T (Tên gọi khác: Tý Anh) - sinh năm 1986

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Tổ 3; Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án: Không, tiền sự: Đã bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính với thời hạn 22 tháng; Con ông Lê T và bà Châu Thị Ngọc L.

Người bị đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T *(cơ quan đề nghị):* Ông Dương Huy Thông - Chức vụ: Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Bà Lại Thị Hiền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Quá trình thu thập tài liệu, xác minh thông tin xác định được hành vi của Lê Minh T như sau:

Lê Minh T bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2020 nên bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 47/QĐ-TA ngày 29/12/2020. Sau khi chấp hành xong biện pháp cai nghiện tại Cơ sơ điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thì T tái nghiện trở lại. Ngày 26/11/2022, Tuyền có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và được Công an thị trấn T mời về làm việc. Theo kết quả xét nghiệm của Trạm y tế thị trấn T xác định Tùng dương tính với chất ma túy, loại ma túy sử dụng: Ma túy đá (MOP); Heroin (MET).

Qua xác minh tại địa phương cho thấy: Lê Minh T có đăng ký thường trú và sinh sống tại Tổ 3, Khu 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Sau khi phát hiện Lê Minh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên UBND thị trấn T, huyện T lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T.

Tại phiên họp, đại diện Cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T với thời gian áp dụng là 24 (Hai mươi bốn) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: Xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Ý kiến của người bị đề nghị về nội dung đề nghị của cơ quan đề nghị: Lê Minh T thừa nhận bản thân đã tái nghiện ma túy vào năm 2022 và thường sử dụng trái phép chất ma túy. Lê Minh T nhận thức được việc sử dụng ma túy là sai và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần thời hạn áp dụng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên họp:

- Về thủ tục: Quá trình từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp, và tại phiên họp Thẩm phán đã tiến hành đầy đủ và đúng trình tự, thủ tục; cơ quan đề nghị, người bị đề nghị tuân thủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Về nội dung: Áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T với thời gian áp dụng từ 22 (Hai mươi hai) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị đã được thẩm tra tại phiên họp, sau khi xem xét ý kiến của những người tham gia phiên họp, Tòa án nhận định:

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng, việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các Điều 4, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12 và Điều 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Về nội dung đề nghị: Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ đề nghị, lời thừa nhận của người bị đề nghị, đã có đủ cơ sở kết luận Lê Minh T tính đến ngày bị lập biên bản sử dụng trái phép chất ma túy lần sau cùng là người đã thành niên, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy, còn tái nghiện.

Căn cứ khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 (sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ thì việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T như đề nghị của Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội huyện T là có cơ sở chấp nhận.

Hành vi của T xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Do đó, cần phải có mức thời gian áp dụng phù hợp

với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T, tạo điều kiện chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, cũng như quá trình lập hồ sơ đề nghị, T thành khẩn khai báo, thành thật ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Về tình tiết tăng nặng 01 tiền sự. Vì vậy, Tòa án cân nhắc, xem xét mức thời gian áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T cho phù hợp.

Về ý kiến của cơ quan đề nghị tại phiên họp là phù hợp với nhận định trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T.

2. Thời gian chấp hành của Lê Minh T tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị đề nghị bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị để được xem xét, giải quyết.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T; Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai và Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Phòng LĐTB&XH huyện T;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi người bị đề nghị cư trú;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tuấn